TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3 – ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 04/2026/QĐST-VDS
Ngày: 10/3/2026.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI MẤT NĂNG LỰC HÀNH VI DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Hoàng Dũng.
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hạnh.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Lê Thế Vũ, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 727/2025/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2025 về việc "*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 727/2026/QĐST-VDS ngày 26 tháng 02 năm 2026.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1979; địa chỉ: số F T, tổ A X, phường T, thành phố Đà Nẵng *(Có mặt)*

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; địa chỉ: số B đường T, phường H, thành phố Đà Nẵng.
2. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1961; Địa chỉ: số H đường P, phường T, thành phố Đà Nẵng.
3. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964; Địa chỉ: số B đường Â, phường L, thành phố Đà Nẵng.
4. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1968; Địa chỉ: Khối phố N, phường A, thành phố Đà Nẵng.
5. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1975; Địa chỉ: K đường H, phường H, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo uỷ quyền của bà Đ, bà H, ông P, bà Đ, ông N: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1979; địa chỉ: số F T, tổ A X, phường T, thành phố Đà Nẵng *(Giấy uỷ quyền được công chứng tại Văn phòng C, thành phố Đà Nẵng ngày 04/02/2026 theo số công chứng 00697/2026/CCGD) (Có mặt)*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu ông Nguyễn Văn B trình bày:
Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1925 (mất năm 2001) và bà Trương Thị H1, sinh năm 1930 là vợ chồng, cùng trú tại: K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng. Ông T, bà H1 có tất cả 06 người con gồm: ông Nguyễn Văn B, bà Nguyễn Thị H,

ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964), bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1968) và ông Nguyễn Văn N. Kể từ năm 2017, bà H1 bị nhiễm trùng đường máu tiến hành điều trị bệnh nội trú tại Khoa hồi sức tích cực chống độc phải thở máy qua nội khí quản rada. Sau đó khoảng 20 ngày bà H1 ra viện, từ đó bà H1 không còn khả năng tự sinh hoạt như người bình thường và không còn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Theo hồ sơ bệnh án tại bệnh viện, bà H1 mất hoàn toàn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hiện nay, do nhu cầu phải thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến tài sản của bà Trương Thị H1, cần phải có người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà H1 nên ông Nguyễn Văn B cùng các anh chị em trong gia đình đều thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị H1, sinh năm 1930, trú tại địa chỉ: K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự; đồng thời chỉ định ông Nguyễn Văn B là người giám hộ hợp pháp của bà Trương Thị H1.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 04/02/2026, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964), bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1968) và ông Nguyễn Văn N đều thống nhất với người yêu cầu ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng xem xét, giải quyết tuyên bố bà Trương Thị H1, sinh năm 1930, trú tại địa chỉ: K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự; đồng thời chỉ định ông Nguyễn Văn B là người giám hộ hợp pháp của bà Trương Thị H1.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng tham gia phiên họp: Tòa án nhân dân *khu vực 3 – Đà Nẵng* thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết việc dân sự đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng đề nghị căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 448/KLGĐ ngày 09/02/2026 của Trung tâm P1 đối với bà Trương Thị H1, sinh năm 1930, trú tại địa chỉ: K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng để chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn B, tuyên bố bà Trương Thị H1 mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định ông Nguyễn Văn B là người giám hộ cho bà Trương Thị H1. Ông Nguyễn Văn B phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

Ông Nguyễn Văn B có đơn yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị H1 là người mất năng lực hành vi dân sự. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Trương Thị H1 cư trú tại K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng theo điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:*

Trước khi mở phiên họp, Tòa án đã tống đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho những người tham gia tố tụng. Tại phiên họp, người yêu cầu ông Nguyễn Văn B có mặt, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Văn P, bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964), bà Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1968) và ông Nguyễn Văn N đều có văn bản uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn B. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng vẫn tiến hành phiên họp theo qui định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ vào đơn yêu cầu, bản trình bày ý kiến và lời khai của ông Nguyễn Văn B là người yêu cầu, đồng thời là đại diện theo uỷ quyền của các ông, bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964), Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1968) và Nguyễn Văn N tại phiên họp, thì thấy:

Bà Trương Thị H1 sinh năm 1930 là mẹ ruột của các ông, bà Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964), Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1968) và Nguyễn Văn N. Kể từ năm 2017, bà H1 bị nhiễm trùng đường máu, từ đó bà H1 không còn khả năng tự sinh hoạt như người bình thường và không còn khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hiện nay vì lý do gia đình cần làm thủ tục hành chính nhà nước mà cần phải tuyên bố bà H1 mất năng lực hành vi dân sự nên ông B cùng các anh chị em trong gia đình đều thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trương Thị H1 là người mất năng lực hành vi dân sự đồng thời chỉ định ông B là người giám hộ hợp pháp của bà Trương Thị H1.

Theo đơn đề nghị giám định tâm thần của ông Nguyễn Văn B, ngày 19/01/2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đà Nẵng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 727/2026/QĐ-TA ngày 20/01/2026 đối với tình trạng tâm thần và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bà Trương Thị H1, sinh năm 1930, trú tại địa chỉ: K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng, gửi Trung tâm P1. Theo đó, Trung tâm P1 có Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 448/KLGĐ ngày 09/02/2026 kết luận về đối tượng giám định là bà Trương Thị H1 tại thời điểm hiện tại:

Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Mất trí không biệt định (F03 - ICD - 10). Mức độ trung bình

Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất khả năng nhận thức, làm chủ hành vi.

Theo khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".*

Do đó, ông Nguyễn Văn B yêu cầu tuyên bố bà Trương Thị H1 là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Ông Nguyễn Văn B là con ruột của bà Trương Thị H1 đồng thời các anh, chị ruột của ông Nguyễn Văn B là các ông, bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Văn P, Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1964), Nguyễn Thị Đ (sinh năm 1968) và Nguyễn Văn N đều thống nhất chỉ định ông Nguyễn Văn B là người giám hộ cho bà Trương Thị H1 nên có căn cứ xác định ông Nguyễn Văn B là người giám hộ đương nhiên của bà Trương Thị H1 theo qui định tại khoản 2 Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] *Lệ phí giải quyết việc dân sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Văn B phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 22, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 53, Điều 57 và Điều 58 Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 36 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn B, tuyên bố bà Trương Thị H1, sinh ngày 01/01/1930, địa chỉ K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định ông Nguyễn Văn B, sinh ngày 24/4/1979, địa chỉ: K T, tổ A, phường T, thành phố Đà Nẵng; Căn cước công dân số: 048079004399 do Cục trưởng Cục C1 Bộ C2 cấp ngày 22/12/2021 là người giám hộ của bà Trương Thị H1.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57 và Điều 58 của Bộ luật dân sự.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn B phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0007718 ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Nguyễn Văn B đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ban hành quyết định *(10/3/2026).*

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 3 – Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Hoàng Dũng